

Bản án số: 78/2023/DS-ST
Ngày: 26 – 7 – 2023
“V/v tranh chấp hợp
đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Cái Nước.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2023/TLST-DS, ngày 31 tháng 3 năm
2023 về tranh chấp “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa
vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-DS, ngày 20 tháng 6 năm 2023 giữa các
đương sự:

- Nguyên đơn: Hộ kinh doanh Trịnh Văn C.

Tên gọi khác: Đại lý thức ăn thủy Sản Minh Chúng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Chúng – sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh C ..

Người đại diện ủy quyền của Hộ kinh doanh Trịnh Văn C: Chị Nguyễn Thị
H, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, huyện C, tỉnh C ..

(Theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 10.4.2023).

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn P, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Bà Lê Thị L, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 3 năm 2023 và các lời khai tại Tòa án chị Nguyễn Thị H- Là người đại diện theo ủy quyền của Hộ kinh doanh Trịnh Văn C (Nguyên đơn) trình bày:

Năm 2012 ông C có mở đại lý vật tư nuôi trồng thủy sản, chuyên mua bán thức ăn nuôi trồng thủy sản. Đến năm 2014 ông C bán cho ông P và bà L thức ăn, thuốc và hóa chất nuôi tôm, theo hình thức ông P và bà L điện đặt sản phẩm, lên toa theo yêu cầu và mỗi lần giao hàng ông P và bà L có ký xác nhận công nợ từng lần giao và số tiền trả, còn phần nợ lại thì do hai bên tự theo dõi đối chiếu với nhau. Đến ngày 08.12.2022 thì ông C và ông P, bà L đối chiếu nợ để xác nhận công nợ thì ông P, bà L còn thiếu ông C số tiền là 138.156.000 đồng và cam kết trả dứt nợ trong 03 tháng nhưng đến nay vẫn không thực hiện. Nay Hộ kinh doanh Trịnh Văn C yêu cầu ông P, bà L có nghĩa vụ trả số tiền là 138.156.000 đồng.

Tại biên bản làm việc của Tòa án ngày 11.5.2023, ông Trịnh Văn P (Bị đơn) trình bày:

Ông thừa nhận có mua thức ăn nuôi tôm của hộ kinh doanh Trịnh Văn chúng, đến nay còn nợ số tiền là 138.156.000 đồng. Nay ông đồng ý trả cho hộ kinh doanh ông Trịnh Văn Chúng số tiền là 138.156.000 đồng.

Đối với ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý về yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh Trịnh Văn C nhưng ông P, bà L không có ý kiến. Tòa án thông báo để ông P, bà L tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông P, bà L vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông P, bà L vắng mặt không lý do; nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P, bà L theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L có đăng ký thường trú và hiện đang sinh sống tại ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hộ kinh doanh Trịnh Văn C khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả số tiền nợ mua bán tài sản (từ việc mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản) còn thiếu. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét nội dung tranh chấp giữa các đương sự:

Hộ kinh doanh Trịnh Văn C và ông P, bà L có hợp đồng mua bán thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản với nhau. Quá trình thực hiện hợp đồng đến khi hai bên kết nợ thì ông P, bà L còn nợ Hộ kinh doanh Trịnh Văn C số tiền là 138.156.000 đồng. Hiện ông P xác định còn nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm và đồng ý trả cho Hộ kinh doanh Trịnh Văn C số tiền là 138.156.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh. Do đó, Hộ kinh doanh Trịnh Văn C khởi kiện yêu cầu ông P, bà L trả số nợ là 138.156.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ liên đới: Ông P, bà L cùng mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản của Hộ kinh doanh Trịnh Văn C để cùng phát triển kinh tế, nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu gia đình nên cần buộc ông P và bà L cùng có nghĩa vụ trả số nợ trên Hộ kinh doanh Trịnh Văn C là đúng theo quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình. Xét thấy, Hộ kinh doanh Trịnh Văn C khởi kiện yêu cầu ông P, bà L có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 138.156.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về lãi suất chậm trả: Hộ kinh doanh Trịnh Văn C không yêu cầu ông P, bà L trả lãi suất chậm trả nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên ông P, bà L chịu án phí theo quy định, số tiền án phí được tính như sau: $138.156.000 \text{ đồng} \times 5\% = 6.908.000 \text{ đồng}$ (Làm tròn số).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 430, 433, 434, 440, 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh Trịnh Văn C đối với ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”

2. Buộc ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho Hộ kinh doanh Trịnh Văn C số tiền là 138.156.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Hoàn trả cho Hộ kinh doanh Trịnh Văn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.454.000 đồng (Ba triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn đồng), theo biên lai thu số 0008991, ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Buộc ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.908.000 đồng (Sáu triệu chín trăm lẻ tám nghìn đồng).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Trịnh Văn P và bà Lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Hằng